

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

Người được ủy quyền công bố thông tin:

- Họ và tên : Nguyễn Thị Huyền Linh
- Địa chỉ : 46 Ngô Quyền - Phường Hàng Bài - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội
- Điện thoại : 024.38265190



MỤC LỤC

	Trang
I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY	01
1. Thông tin khái quát	01
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	02
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	03
4. Định hướng phát triển	05
5. Các rủi ro	05
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	06
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	06
2. Tổ chức và nhân sự	07
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án lớn.	08
4. Tình hình tài chính	08
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	09
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	09
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	10
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	10
2. Tình hình tài chính	11
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	12
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	12
5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)	13
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	13
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	14
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	14
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty	14
3. Kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị	14
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	15
1. Hội đồng quản trị	15
2. Ban kiểm soát	16
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGĐ, BKS	17
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	19
1. Ý kiến kiểm toán	19
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	19

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP I VIỆT NAM
NĂM BÁO CÁO: 2025

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY CP XNK TỔNG HỢP I VIỆT NAM

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP I VIỆT NAM**
- Tên tiếng Anh: **THE VIETNAM NATIONAL GENERAL EXPORT - IMPORT JOINT STOCK COMPANY NO. I**
- Tên viết tắt: **GENERALEXIM - JSC**

- Biểu tượng:



- Giấy CNĐKDN:
 - Số 0103011968 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/05/2006.
 - Số 0100107490 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 12 ngày 30/11/2024.
- Vốn điều lệ: **135.392.670.000 VND** (*Một trăm ba mươi lăm tỷ, ba trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **33.423.939.901 VND** (*Ba mươi ba tỉ bốn trăm hai mươi ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn chín trăm lẻ một đồng./.*)
- Địa chỉ: 46 Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.38265190
- Website: www.ge1.com.vn
- Mã cổ phiếu: **TH1**

❖ Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam trước đây là Công ty xuất nhập khẩu Tổng hợp I là doanh nghiệp nhà nước được thành lập ngày 15/12/1981. Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam theo Quyết định số 3014/QĐ-BTM ngày 06/12/2005 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương). Công ty chính thức hoạt

động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 05/05/2006 (GCNĐKKD cấp lần 1 ngày 05/05/2006).

- Công ty có 12 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và hiện đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thay đổi lần thứ 12 ngày 30/11/2023.

- Công ty đã niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 11/11/2009 với mã chứng khoán TH1.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty CP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100107490 (đăng ký thay đổi lần 12 ngày 30/11/2023) gồm những ngành nghề chính như:

- Bán buôn thực phẩm
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép: kinh doanh các sản phẩm dệt may.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và các phụ tùng máy khác
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
- Sản xuất đồ chơi, trò chơi
- Sản xuất đồ gỗ xây dựng
- Sản xuất mô tô xe máy
- Sản phẩm sản phẩm điện tử, dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
- Bán buôn tổng hợp
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- Hoạt động dịch vụ chăn nuôi
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
- Bán buôn sản phẩm thuốc lá thuốc lỏ
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động

- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
- Dịch vụ phục vụ đồ uống
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa phân vào đâu
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại
- Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
- Khai thác gỗ
- Khai thác lâm sản khác trừ gỗ
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống

b. Địa bàn kinh doanh:

Ngoài các khách hàng trong nước trải dài khắp các tỉnh tại Việt Nam, Công ty còn mở rộng kinh doanh xuất khẩu sang nhiều thị trường lớn như Trung Đông, Châu Phi, Châu Mỹ, Châu Âu, một số quốc gia Đông Nam Á và đang từng bước thâm nhập vào thị trường Trung Quốc.

❖ **Về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu:** Trong năm 2024, Công ty kinh doanh chủ yếu vẫn là các mặt hàng nông sản truyền thống: hạt điều (điều thô và điều nhân), hạt tiêu, quế... Ngoài các khách hàng cũ, năm 2024, Công ty cũng đã mở rộng thêm khách hàng tại các thị trường mới ...

❖ **Về bất động sản:** Công ty có các tòa nhà văn phòng, căn hộ cho thuê tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

❖ **Mô hình quản trị:**

Mạng lưới Chi nhánh

✚ **Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:**

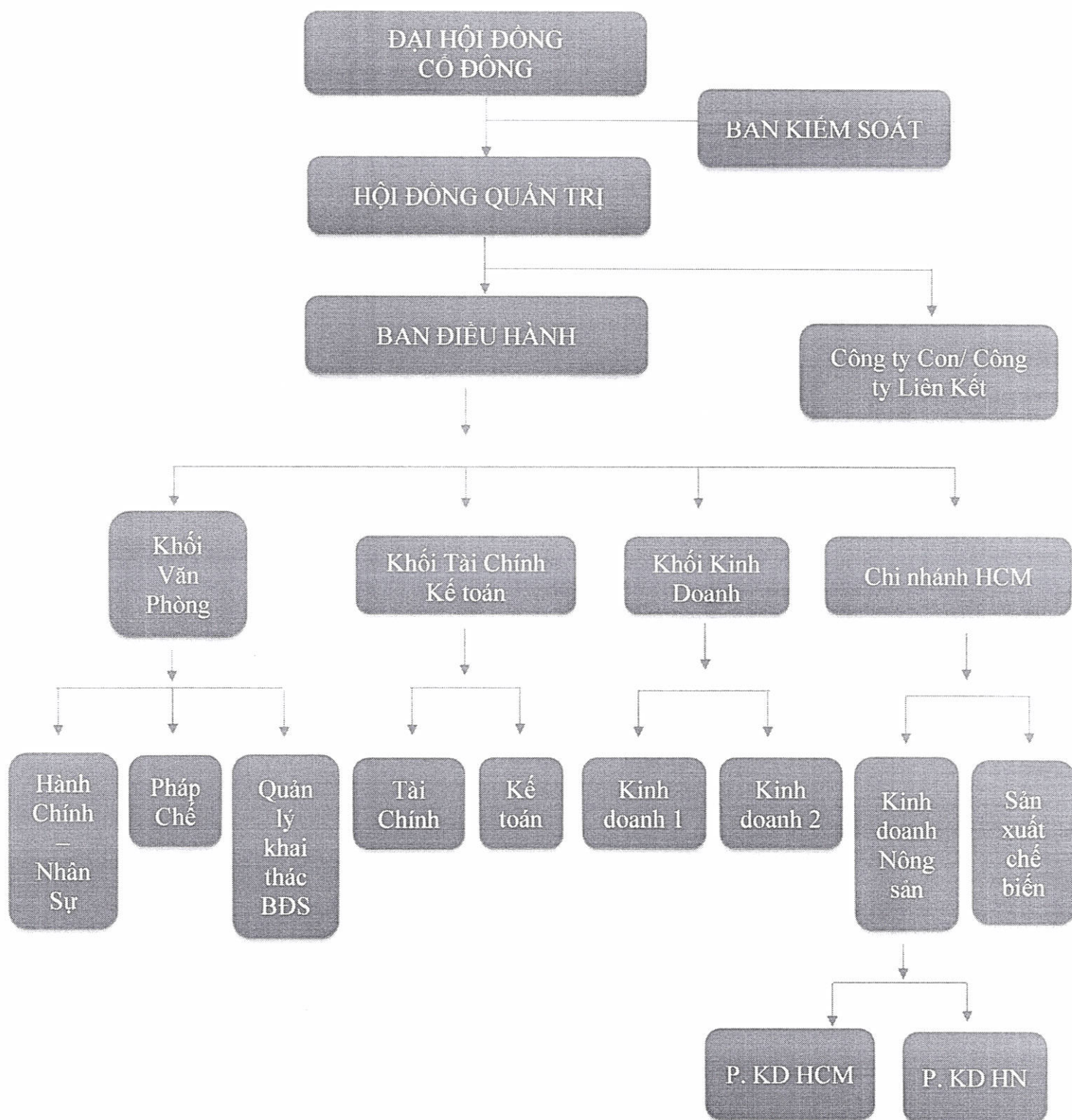
Địa chỉ: 26B Lê Quốc Hưng, P.12, Q.4, Tp. Hồ Chí Minh

✚ **Chi nhánh tại Hải Phòng:**

Địa chỉ: 210 Đường Chùa Vẽ, P. Đông Hải, Quận Hải An, Hải Phòng

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



4. Định hướng phát triển chung:

a. Mục tiêu của công ty:

Định hướng mục tiêu của Công ty là phát triển thành một Công ty thương mại dịch vụ có thương hiệu mạnh trong nước và Quốc tế, chú trọng phát triển một cách bền vững có chiều sâu trong các lĩnh vực kinh doanh Xuất nhập khẩu, Đầu tư tài chính, Đầu tư kinh doanh bất động sản và cho thuê kho bãi.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Hoạt động cốt lõi của Công ty vẫn sẽ tiếp tục là hoạt động xuất nhập khẩu. Công ty sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh các mặt hàng chiến lược là hạt tiêu và hạt điều thô, đồng thời sẽ tham gia từ khâu gieo trồng, chế biến và gia nhập hệ thống phân phối. Các mặt hàng nông sản xuất khẩu được lựa chọn trên cơ sở lợi thế cạnh tranh. Công ty tập trung thực hiện các thương vụ có lãi suất hợp lý, đảm bảo an toàn vốn cũng như sự có mặt trên thương trường của thương hiệu TH1.

- Đa dạng hóa kinh doanh, tham gia chuyên sâu vào chuỗi giá trị của các mặt hàng xuất khẩu và nhập khẩu thông qua việc xây dựng hệ thống vùng nguyên liệu, đầu tư vào nhà xưởng, máy móc, kho chế biến đối với hàng xuất khẩu để chủ động nguồn cung cấp;

- Xây dựng hệ thống kho bãi và hệ thống phân phối các mặt hàng nhập khẩu.

- Khai thác tối đa tài sản đang quản lý và sở hữu theo mặt bằng thực tế, rà soát và tìm biện pháp giảm chi phí quản lý để tăng hiệu quả kinh doanh trong điều kiện thị trường cho thuê văn phòng và kho bãi đang rất cạnh tranh, đẩy mạnh kinh doanh cho thuê bất động sản.

c. Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) của Công ty:

- Tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường;

- Chia sẻ trách nhiệm trong việc chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn của cư dân địa phương nơi Công ty có trụ sở bằng cách đóng góp, tài trợ cho các hoạt động do chính quyền địa phương phát động;

- Chăm sóc đời sống tinh thần, vật chất và thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động của Công ty;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động Công đoàn của Công ty;

- Thực hiện các hoạt động tình nguyện và thiện nguyện dựa trên nguyên tắc thường xuyên, lâu dài và trực tiếp.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro thị trường: Là những rủi ro phát sinh do sự biến động của các yếu tố cấu thành giá thành hàng hóa, tiêu thụ như: chi phí tài chính, vận chuyển, chi phí nguyên nhiên vật liệu đầu vào cũng như các chính sách quản lý của thị trường đầu ra... Tuy năm 2024, hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam đã có đà tăng trưởng mạnh mẽ trở lại. Tính chung cả năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm trước nhưng sự cạnh tranh thị trường trong và ngoài nước ngày càng gay gắt cũng là các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro lãi suất và tỷ giá: Do quy mô vốn nhỏ, Công ty phụ thuộc vào vốn vay ngân hàng nên thiếu chủ động trong kinh doanh. Bên cạnh đó, do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực Thương mại - Xuất nhập khẩu nên Công ty phải sử dụng đồng thời cả đồng Việt Nam và Ngoại tệ (USD). Yếu tố tỷ giá tác động đến kết quả kinh doanh là không nhỏ. Mặc dù Công ty đã có biện pháp bảo toàn vốn vay và trả cùng một đồng tiền nhưng do chuẩn mực kế toán Việt Nam quy định mọi hạch toán kinh tế chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên phát sinh chênh lệch tỷ giá - không phản ánh đúng kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Rủi ro về thanh khoản và tín dụng: Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ thời hạn thanh khoản, nợ phải thu (các khoản phải thu của khách hàng), nợ phải trả có thời điểm đáo hạn không phù hợp. Bên cạnh đó Công ty còn phải đối phó với những rủi ro về mặt tín dụng, khi ký kết các hợp đồng kinh tế với khách hàng mà đối tác chậm trễ hoặc không thực hiện các nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính;

- Các lĩnh vực có định hướng phát triển và đã đầu tư vốn triển khai thực hiện một phần nhưng do môi trường kinh doanh bất lợi kéo dài, các Công ty góp vốn đều gặp khó khăn nên chưa đóng góp lãi vào kết quả kinh doanh chung.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản** (theo số liệu BCTC năm 2024 được Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC kiểm toán):

- Tổng DT: 738.323.450.970 vnd
- Tổng chi phí: 713.367.161.819 vnd

Trong đó:

Chi phí hoạt động: 713.056.653.422 vnd

Chi phí thuế TNDN: 310.508.397 vnd

- Lợi nhuận sau thuế: 24.956.289.151 vnd

❖ **Thực trạng hoạt động kinh doanh:**

Trong năm 2024, công ty đã có những bước phát triển tích cực, đạt kết quả tốt hơn so với nguồn lực đang có về vốn, hạn mức và con người. Công ty đã khai thác được và xuất khẩu tới nhiều quốc gia, bao gồm các thị trường lớn như Trung Đông, Châu Phi, Châu Mỹ, Châu Âu, một số quốc gia Đông Nam Á và đang từng bước thâm nhập vào thị trường Trung Quốc, trong đó khu vực Trung đông vẫn là thị trường trọng điểm.

Với việc tham gia tích cực một số hội chợ lớn và các chương trình xúc tiến thương mại, hội nghị, hội thảo cả trong và ngoài nước, thương hiệu công ty đã được biết đến nhiều hơn, lượng khách hàng ngày một gia tăng, uy tín của công ty đã dần được tái khẳng định.

Năm 2024, công ty chủ yếu tập trung xuất khẩu và bán nội địa các mặt hàng chính là hạt điều và hạt tiêu, cao su. Ngoài ra công ty cũng nghiên cứu mặt hàng cà phê và một số hàng nông sản khác.

Về nguồn vốn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh năm 2024 dựa vào nguồn tiền tự có của công ty và hạn mức tín dụng từ ngân hàng để thực hiện duy trì các hoạt động kinh doanh.

Về lĩnh vực kinh doanh:

* Nhập khẩu: Công ty nhập khẩu điều thô từ Campuchia để cung cấp cho thị trường sản xuất trong nước.

* Xuất khẩu: Tập trung kinh doanh mặt hàng nông sản xuất khẩu trong đó chủ lực là hồ tiêu, hạt điều. Thêm vào đó, công ty cũng nghiên cứu và đưa thêm vào thị trường các mặt hàng nông sản khác như: cà phê, cơm dừa, hồi, quế, chè....

* Quản lý và khai thác các bất động sản: Năm 2024, trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, việc khai thác các bất động sản của công ty cũng gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh cao. Tuy nhiên, công ty đã lên kế hoạch và tập trung cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất, bao gồm hệ thống vệ sinh, thang thoát hiểm, hệ thống PCCC... để đảm bảo an toàn kang trang, sạch sẽ và nâng cao chất lượng mặt bằng thuê nên lượng khách thuê vẫn ổn định và duy trì được tỉ lệ lấp đầy cao.

Công tác thu hồi nợ:

Công tác xử lý thu hồi công nợ trong năm 2024 đã có nhiều tiến triển. Mặc dù chưa đạt được mục tiêu Công ty đã đề ra từ đầu năm do tính chất phức tạp của các vụ việc, quá trình thực hiện tổ tụng kéo dài, khách nợ không thiện chí phối hợp... Tuy nhiên, Công ty đã sát sao để nắm được tình hình cụ thể của từng con nợ, ký biên bản xác nhận nợ, làm việc với Toà án, nộp đơn khởi kiện...

Về nguồn lực con người: Trong năm 2024, ngoài việc duy trì bộ máy nhân sự ổn định, Công ty đã tổ chức tuyển dụng và thay thế nhân sự được thực hiện theo yêu cầu thực tế công việc để đảm bảo cho nhiệm vụ mở rộng kinh doanh tới các thị trường mới. Công ty vẫn cố gắng đảm bảo đời sống CBCNV, duy trì các chế độ phúc lợi tạo sự yên tâm và gắn bó cho người lao động, hỗ trợ những trường hợp khó khăn.

Về cơ chế chính sách: Từng bước hoàn thiện, kiện toàn để đảm bảo an toàn vốn, hạn chế rủi ro và có cơ chế khuyến khích các bộ phận kinh doanh có hiệu quả. Cơ chế chính sách đang từng bước điều chỉnh phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban Điều hành, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu và những thay đổi trong BDH:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Bà Vũ Thị Phương	Tổng GD	1982	0	
2	Bà Nguyễn Thanh Thúy	KTT	1985	0	

Năm 2024, Công ty vẫn đảm bảo thu nhập của CBCNV ổn định, đảm bảo cuộc sống cho người lao động, phù hợp so với mặt bằng thị trường.

Tổng quỹ lương 2024 (quỹ lương thực hiện): 8.663.868.087 VND.

Bình quân số lượng người lao động năm 2024: 40 người. Lương bình quân toàn Công ty năm 2024: 18 triệu đồng/người/tháng

Tổ chức tuyển dụng và thay thế nhân sự được thực hiện theo yêu cầu thực tế công việc đối với các bộ phận kinh doanh.

❖ Chính sách đối với người lao động:

- Công ty duy trì quy chế trả lương, thưởng cho người lao động phù hợp với định hướng kinh doanh và mặt bằng thu nhập của thị trường để đảm bảo cuộc sống cho người lao động, thu hút nguồn lực lao động tốt hơn.

- Định kỳ hàng tháng, lãnh đạo trực tiếp của các phòng ban nhận xét đánh giá từng cá nhân để kịp thời điều chỉnh lương cho phù hợp với từng cán bộ;

- Ngoài tiền lương, Công ty cũng có chính sách thỏa đáng nhằm động viên khuyến khích tinh thần làm việc của CBCNV như thưởng theo hiệu quả công việc, hỗ trợ Lễ, Tết, phụ cấp ăn trưa, hỗ trợ chi phí công tác...

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chế độ đối với người lao động như nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động, chế độ về thai sản, bảo hiểm về tai nạn lao động, trợ cấp thôi việc theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và các chế độ phúc lợi cho CBCNV;

- Chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép và nghỉ khác tuân thủ theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

- Xây dựng chương trình đào tạo, cử cán bộ đi đào tạo, tham dự các hội nghị chuyên ngành nhằm nâng cao trình độ cho CBCNV;

- Xây dựng môi trường và văn hóa làm việc thân thiện, cởi mở đề cao các giá trị đóng góp của mỗi cá nhân và luôn tạo điều kiện cho mỗi cá nhân tự khẳng định bản thân mình.

❖ Phúc lợi khác:

- Tổ chức khám sức khỏe cho CBCNV định kỳ mỗi năm 1 lần;

- Công Đoàn Công ty có trách nhiệm chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV: tổ chức kỷ niệm sinh nhật Công ty, kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ; thăm viếng người lao động khi đau ốm, tai nạn, hiếu, hỷ và tổ chức thực hiện công tác xã hội từ thiện.

b. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án lớn:

Trong năm 2024, Công ty chưa đầu tư và thực hiện các dự án lớn.

3. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính cơ bản (vnd):

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	%
Tổng giá trị tài sản	779.309.691.883	568.580.195.567	
Tổng doanh thu	738.323.450.970	442.130.939.529	

Tổng chi phí	713.367.161.819	399.936.380.744	
Trong đó:			
- Chi phí hoạt động	713.056.653.422	394.478.121.144	
- Thuế TNDN	310.508.397	5.458.259.600	
Lợi nhuận sau thuế	24.956.289.151	42.194.558.785	<i>Quỹ</i>

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần: - Tổng số cổ phần: **13.539.267 cổ phần**

- Loại cổ phần: Phổ thông

b. Cơ cấu cổ đông:

Theo danh sách chốt ngày 24/3/2025 của bên Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam:

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Trong nước:	13.537.211	99,9848
	Cổ đông lớn	7.652.644	56,5218
	Cá nhân	5.201.117	38,4151
	Tổ chức	683.309	5,0479
2	Nước ngoài:	2015	0.0149
	Cá nhân	215	0,0016
	Tổ chức	1.800	0,0133
3	Cổ phiếu quỹ	41	0.0003
Tổng cộng		13.539.267	100,00000

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Vốn chủ sở hữu của Công ty từ 9.071.366.458 đồng năm 2023 lên 33.423.939.901 đồng tính đến hết ngày 31/12/2024.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: **41**

- Trong năm 2024, Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác:

- Các chứng khoán khác: không.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

1.1. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số lao động toàn Công ty là 40 người.

Thu nhập trung bình của người lao động toàn Công ty là 18 triệu đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người lao động mỗi năm 1 lần;

- Chăm lo các chế độ, chính sách của người lao động theo quy định của pháp luật.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

Chất lượng người lao động luôn được công ty chú trọng thông qua việc tuyển dụng và đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm cho CBCNV.

1.2. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty luôn tăng cường trách nhiệm với xã hội;
- Tham gia đóng góp cho các quỹ Vì người nghèo, Thương binh liệt sỹ... do Công đoàn ngành Công thương, UBND phường sở tại và một số tổ chức từ thiện phát động. Ủng hộ công tác phòng chống dịch tại các địa phương nơi công ty đặt trụ sở, chi nhánh...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Xuất, nhập khẩu năm 2024 có sự hỗ trợ rất lớn từ hội nhập kinh tế quốc tế, giúp Việt Nam hợp tác thương mại với nhiều quốc gia hơn và trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị toàn cầu. Nhiều ngành hàng có thế mạnh của Việt Nam tiếp tục ghi dấu ấn khi liên tục giữ vị trí nhóm đầu trong kim ngạch xuất khẩu của thế giới. Hoạt động xuất – nhập khẩu hàng hóa năm 2024 của Việt Nam đã có bước phát triển trở lại mạnh mẽ, là tiền đề hướng đến sự khởi sắc trong năm 2024.

Trong năm 2024, công ty đã có những bước chuyển mình tích cực, đạt kết quả kinh doanh tốt hơn so với nguồn lực đang có. Công ty đã tập trung tận dụng nguồn khách hàng từ những hội chợ thương mại lớn để từng bước thâm nhập vào những thị trường lớn, uy tín như Châu Mỹ, Châu Âu, Tây Á và một số nước trong khu vực Đông Nam Á. Ngoài ra, công ty cũng đang triển khai những bước thâm nhập dần vào thị trường Trung Quốc.

Với việc tham gia tích cực một số hội chợ lớn và các chương trình xúc tiến thương mại, hội nghị, hội thảo cả trong và ngoài nước, thương hiệu công ty đã được biết đến nhiều hơn, lượng khách hàng ngày một gia tăng, uy tín của công ty đã dần được tái khẳng định.

Kết quả kinh doanh cả năm 2024 của công ty cụ thể như sau:

a. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

- Tổng DT: 738.323.450.970 vnd
- Tổng chi phí: 713.367.161.819 vnd

Trong đó:

Chi phí hoạt động: 713.056.653.422 vnd

Chi phí thuế TNDN: 310.508.397 vnd

- Lợi nhuận sau thuế: 24.956.289.151 vnd

b. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Công nợ tồn đọng trong thời gian dài, khó thu hồi.
- Thị trường nông sản năm 2024 có nhiều biến động mạnh, đi ngược quy luật và dự báo.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	779.309.691.883	568.580.195.567	
Tổng doanh thu	738.323.450.970	442.130.939.529	
<i>Trong đó: Doanh thu thuần bán hàng</i>	<i>689.777.950.873</i>	<i>383.744.788.802</i>	
Tổng chi phí	713.367.161.819	399.936.380.744	
<i>Trong đó:</i>			
- Chi phí hoạt động	713.056.653.422	394.478.121.144	
- Thuế TNDN	310.508.397	5.458.259.600	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	26.039.191.153	21.956.336.572	
Lợi nhuận trước thuế	25.266.797.548	47.652.818.385	
Lợi nhuận sau thuế	24.956.289.151	42.194.558.785	

b. Tình hình tài sản:

* Tài sản ngắn hạn:

Tài sản ngắn hạn năm 2024 so với 2023 tăng 174,1 tỷ do tăng các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

* Tài sản dài hạn:

Tài sản dài hạn năm 2024 so với năm 2023 tăng 36,6 tỷ do tăng khoản đầu tư tài chính dài hạn trong kỳ.

Đơn vị tính tỷ đồng

	Chỉ tiêu	Năm		Chênh lệch	
		2024	2023	Giá trị	%
A	Tài sản ngắn hạn	428.798	254.701		
	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.128	5.947		
	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	290.762	101.532		
	Các khoản phải thu ngắn hạn	95.779	127.524		
	Hàng tồn kho	33.290	14.068		
	Tài sản ngắn hạn khác	4.839	5.629		
B	Tài sản dài hạn	350.512	313.879		
	Các khoản phải thu dài hạn	99.834	99.834		
	Tài sản cố định	4.027	4.220		
	Bất động sản đầu tư	106.555	109.574		
	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	138.767	94.648		
	Tài sản dài hạn khác	1.329	5.603		
	Tổng cộng tài sản	779.310	568.580		

C	Nợ phải trả	745.886	559.509		
	Nợ ngắn hạn	475.120	275.891		
	Nợ dài hạn	270.765	283.617		
D	Vốn chủ sở hữu	33.424	9.071		
	Vốn chủ sở hữu	33.424	9.071		
	Tổng cộng nguồn vốn	779.310	568.580		

c. Tình hình nguồn vốn:

Nguồn vốn năm 2024 tăng so với năm 2023 là 210,73 tỷ do tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và nợ ngắn hạn.

Nguyên nhân:

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu và mua bán nội địa hàng nông sản;
- Tăng hoạt động tài chính; hoạt động đầu tư hỗ trợ nâng cao hiệu quả lợi nhuận tài chính
- Hiệu quả kinh doanh trong công ty liên doanh, liên kết giảm;

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

a. Cải tiến về cơ cấu tổ chức:

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 đã phê duyệt thay đổi cơ cấu tổ chức các phòng ban tại Văn phòng Công ty, các chi nhánh theo hướng gọn nhẹ cho phù hợp với điều kiện kinh doanh, đảm bảo mục tiêu hiệu quả và an toàn vốn;

b. Chính sách, quản lý:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành thường xuyên đánh giá tình hình hoạt động, tình hình sản xuất kinh doanh, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ để từ đó có các chỉ đạo kịp thời, sát sao;

- Ban Điều hành làm báo cáo kết quả kinh doanh, xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch hàng tháng, quý, năm, căn cứ tình hình thực tế để có sự điều chỉnh để nhằm đạt hiệu quả cao;

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành trực tiếp chỉ đạo và đưa ra các biện pháp thu hồi công nợ tồn đọng, khó đòi;

- Quy hoạch và sử dụng cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Thường xuyên theo dõi, đánh giá và có các quyết định về tổ chức và nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

4.1. Tổng quan chung:

a. Thuận lợi:

- Năm 2025, Chính phủ Việt Nam cũng đã đưa ra các chiến lược nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng.

- Công ty cũng từng bước làm việc với ngân hàng để đảm bảo nhu cầu vốn phục vụ kinh doanh và có những tín hiệu khả quan tích cực.

- Công ty vẫn có lợi thế về thương hiệu để hỗ trợ hoạt động kinh doanh.

b. Khó khăn:

- Năm 2025, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại.

- Công ty hoạt động thương mại đòi hỏi nguồn vốn lớn, rủi ro cao nên khó thực hiện trong bối cảnh thị trường không ổn định.

- Phương thức kinh doanh truyền thống lợi nhuận thấp, hệ thống nhà cung ứng, khách hàng có sự cạnh tranh gay gắt, khách hàng chính của Công ty không còn gắn bó trong thời gian qua.

- Đối với công tác thu hồi nợ, không đảm bảo được kế hoạch chỉ tiêu giao đầu năm và ít tiến triển do các khoản nợ lớn, khách nợ không có thiện chí hợp tác mặc dù công ty đã đưa ra nhiều biện pháp xử lý nhưng chưa có hiệu quả.

4.2. Phương án SXKD năm 2025 trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

*** Một số chỉ tiêu chủ yếu:**

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2025
1	Tổng doanh thu	695
2	Tổng chi phí	679
3	Lợi nhuận sau thuế	16

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Tổng giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập BCTC phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a) Đánh giá liên quan đến người lao động:

Năm 2024 là năm nhiều biến động và khó khăn đối với các doanh nghiệp nhưng Công ty vẫn cố gắng sắp xếp công việc cho người lao động, đồng thời đảm bảo thu nhập và duy trì chế độ phúc lợi tạo sự yên tâm và gắn bó cho người lao động.

b) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty luôn tăng cường trách nhiệm với xã hội; Tham gia đóng góp cho các quỹ Vì người nghèo, Thương binh liệt sỹ... do Công đoàn ngành Công

thương, UBND phường sở tại và một số tổ chức từ thiện phát động. Ủng hộ công tác phòng chống dịch tại các địa phương nơi công ty đặt trụ sở, chi nhánh...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế thế giới dần hồi phục, thương mại toàn cầu vẫn bấp bênh, đối mặt với nhiều rủi ro nhưng nền kinh tế Việt Nam vẫn dần hồi phục với dấu hiệu tăng trưởng theo từng quý. Tình hình kinh doanh của công ty đã có những chuyển biến tích cực. Theo sát sự phục hồi của nền kinh tế và đà tăng trưởng của ngành kinh doanh xuất – nhập khẩu, đóng góp tích cực vào kim ngạch xuất khẩu chung của cả nước. Tuy nhiên, công ty chỉ mới quay trở lại thị trường trong bối cảnh còn nhiều khó khăn. Do vậy chỉ tập trung vào các hợp đồng có lợi nhuận hợp lý, đảm bảo an toàn vốn cũng như sự có mặt trên thương trường của thương hiệu Generalexim (GE1).

Công tác thu hồi công nợ cũng chưa đạt được kết quả như kế hoạch dự kiến do khách hàng cũng gặp những khó khăn nhất định nên việc thanh toán không thể thực hiện đúng như đã cam kết.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Trong năm 2024, Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty cũng như các Nghị quyết và chỉ đạo của HĐQT, cụ thể như sau:

- Ban Điều hành đã tổ chức triển khai các giải pháp kinh doanh theo định hướng chỉ đạo của Hội đồng quản trị;
- Chú trọng nhất vào công tác quản trị rủi ro trong giai đoạn khó khăn, nợ xấu tồn đọng và thiếu nguồn vốn kinh doanh hiện nay của Công ty;
- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã điều chỉnh một cách hợp lý về mặt tổ chức, nhân sự, quản trị theo định hướng hoạt động mới của Công ty;
- Công ty đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động;
- Hoạt động quản trị rủi ro và điều hành trong năm 2024 cơ bản đảm bảo mục tiêu sản xuất kinh doanh là an toàn vốn, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, không có khiếu nại nghiêm trọng ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty;
- Thực hiện việc công bố thông tin và các báo cáo cho cơ quan chức năng đảm bảo minh bạch, theo đúng quy định pháp luật.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2025:

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo Công ty trên các mặt hoạt động thông qua việc đưa ra định hướng chiến lược phù hợp với điều kiện thị trường và các lợi thế cạnh tranh của công ty:

- Nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn doanh nghiệp an toàn, hiệu quả. Tập trung huy động được nhiều nguồn vốn để kinh doanh;
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn doanh nghiệp;

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho, đẩy mạnh hơn nữa việc thu hồi các khoản thu khó đòi để trả nợ Ngân hàng và có vốn kinh doanh cũng như giảm bớt chi phí tài chính;

- Cùng Ban điều hành để thực hiện các giải pháp mở rộng thị trường, khách hàng, ngành hàng để tìm kiếm hướng đi mới cho doanh nghiệp;

- Thực hiện việc CBTT của Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty và các quy chế khác.

a. Định hướng chung:

HĐQT đã ra các quyết định thay đổi về mặt cơ cấu tổ chức theo hướng gọn nhẹ để phù hợp với mô hình và điều kiện kinh doanh hiện tại của Công ty nhằm mục tiêu linh hoạt hơn trong điều hành và nhanh chóng khôi phục và ổn định sản xuất kinh doanh. Công ty sẽ tập trung vào các lĩnh vực chính là: Kinh doanh thương mại - Xuất nhập khẩu; Đầu tư kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng, kho bãi, cơ cấu tài chính - liên doanh liên kết vốn và đặc biệt là vấn đề thu hồi công nợ tồn đọng.

b. Mục tiêu chiến lược:

**** Mục tiêu trước mắt:***

- Tập trung nguồn lực và đẩy mạnh kinh doanh đối với các mặt hàng có thế mạnh: Hạt điều, hồ tiêu, cà phê;

- Nâng cao hiệu quả của nhà máy tiêu Đắk Nông. Tập trung sản xuất phục vụ hoạt động xuất khẩu của công ty, đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn của các thị trường xuất khẩu;

- Đẩy mạnh việc cho thuê, tìm kiếm khách hàng để lấp đầy phần diện tích trống

- Cơ cấu lại tài sản/ vốn để có nguồn phục vụ KD, hạn chế huy động vốn chi phí cao;

**** Mục tiêu lâu dài:***

- Về xuất khẩu: Nghiên cứu các sản phẩm và thị trường mới để mở rộng quy mô và tăng doanh thu, lợi nhuận... Với mục tiêu đặt ra là hiệu quả và an toàn vốn, cần lựa chọn khách hàng truyền thống và có uy tín nhằm hạn chế tối đa rủi ro có thể phát sinh nợ đọng mới.

- Về nhập khẩu: Ưu tiên nhập khẩu mặt hàng điều thô và các sản phẩm có liên quan đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu của công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị: HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đến thời điểm CBTT Báo cáo thường niên 2024 gồm 03 người.

* Ông Nguyễn Vĩnh Huy – Chủ tịch Hội đồng quản trị: Sinh năm 1987. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế.

* Vũ Thị Phương - TV Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc. Sinh năm 1982. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, cử nhân Ngoại ngữ

* Ông Lê Tuấn Điệp - TV Hội đồng quản trị. Sinh năm 1985. Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị (theo danh sách cổ đông:

TT	Họ tên	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Vĩnh Huy	2.150.000	15,88%	
2	Bà Vũ Thị Phương	0		
3	Ông Lê Tuấn Điệp	0		

b. Các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị: Không

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động tuân theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, không có biểu hiện nào vi phạm pháp luật và chế độ chính sách của nhà nước. Qua các cuộc họp HĐQT, các ý kiến của các thành viên HĐQT đều rất tích cực và luôn quyết tâm thực hiện kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua. Trong năm 2024 HĐQT Công ty CP XNK Tổng hợp I Việt Nam đã tiến hành 02 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định, ban hành 02 Nghị quyết làm cơ sở cho Ban điều hành triển khai các hoạt động sản xuất - kinh doanh, việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng những quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và phù hợp Luật DN với những nội dung chủ yếu sau:

- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ 2024.

- Thông qua việc Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty CP Xuất Nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam – Xí nghiệp may Hải Phòng.

d. Hoạt động của thành viên độc lập:

e. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

TT	Tên TV HĐQT	Chứng chỉ được cấp	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Vĩnh Huy	Quản lý Kinh tế	
2	Bà Vũ Thị Phương	Quản lý Kinh tế	
3	Ông Lê Tuấn Điệp	Quản lý Kinh tế	

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát: Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có 03 thành viên như sau:

- ✚ Bà Phạm Thị Chiến: Trưởng Ban
- ✚ Bà Lê Thị Thu Hương: Thành viên
- ✚ Bà Phạm Thị Thảo: Thành viên

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ tên	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Chiến	0	0	
2	Bà Lê Thị Thu Hương	0	0	
3	Bà Phạm Thị Thảo	15.400	0	

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 01 cuộc họp;
- Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban điều hành. Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia đầy đủ của Ban kiểm soát;
- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của BKS về giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong việc tuân thủ Pháp luật, tuân thủ Điều lệ của Công ty;
- Giám sát theo dõi kiểm tra việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Ban Kiểm soát cũng tham gia đóng góp cho HĐQT trong việc xây dựng các quy chế hoạt động SXKD và quản lý tài chính của Công ty;
- Ngoài ra Ban kiểm soát cũng thường xuyên làm việc với các phòng Ban để nắm được tình hình của Công ty và ý kiến phản ánh kịp thời đến HĐQT và Ban Điều hành.

*** Đánh giá giám sát sự tuân thủ pháp luật của Công ty:**

- Trong năm vừa qua, HĐQT và BĐH hoạt động tuân thủ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, không có biểu hiện nào vi phạm pháp luật và chế độ chính sách của nhà nước;
- Về mặt tổ chức, quản trị rủi ro được HĐQT và BĐH tập trung quyết liệt trong năm qua, thường xuyên cập nhật và điều chỉnh một cách hợp lý phù hợp với công việc và xu hướng của thị trường;
- Đối với người lao động, Công ty đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động;
- Hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm qua cơ bản đảm bảo mục tiêu SXKD, an toàn hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật, không có khiếu kiện nghiêm trọng ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

*** Công tác thẩm định báo cáo tài chính năm 2024:**

- Trong năm 2024, BKS đã tiến hành các đợt kiểm tra, kiểm soát định kỳ tình hình chấp hành Nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;
- BKS tiến hành thẩm định, phân tích và đánh giá BCTC hàng quý, sáu tháng và cả năm trước khi đệ trình lên HĐQT, nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính;
- Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, BKS đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập và đề nghị Công ty ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC để kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của HĐQT và BKS:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đã thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty trong năm 2024 như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Thù lao của Hội đồng quản trị:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Thù lao năm 2024	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Vĩnh Huy	CT. HĐQT	86.000.000	
2	Bà Nguyễn T. Thu Hoài	TV. HĐQT	24.318.182	Từ nhiệm từ ngày 25/4/2024
3	Ông Lê Tuấn Điệp	TV. HĐQT	67.000.000	
4	Vũ Thị Phương	TV. HĐQT	67.000.000	
	Tổng cộng		244.318.182	

c. Thù lao Ban kiểm soát:

STT	Ban kiểm soát	Chức danh	Thù lao năm 2024	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Chiến	Trưởng BKS	55.000.000	
2	Bà Lê T. Thu Hương	TV. BKS	36.000.000	
3	Bà Phạm Thị Thảo	TV. BKS	36.000.000	
	Tổng cộng		127.000.000	

Tổng số tiền đã thanh toán cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: 372.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi hai triệu đồng./.)

d) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

e) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

g) Thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

- Hàng quý họp nghe báo cáo kết quả hoạt động quý và thông qua kế hoạch hoạt động kỳ tiếp theo;

- Công ty đã ký Hợp đồng với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC 6 tháng và báo cáo cả năm của Công ty, trên cơ sở lựa chọn Công ty kiểm toán theo tiêu chí trong tờ trình được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. *Ý kiến kiểm toán:* (đính kèm BCTC 2024 đã được kiểm toán).
2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* (đính kèm BCTC 2024 đã được kiểm toán).

VŨ THỊ
PHƯƠNG
NG

Digitally signed by VŨ THỊ PHƯƠNG
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Hoàn Kiếm, OU=CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP I VIỆT NAM, T=Giám đốc, CN=VŨ THỊ PHƯƠNG,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CCCD:027182000054
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2025-04-17 14:33:23
Foxit PhantomPDF Version: 9.5.0

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025



VŨ THỊ PHƯƠNG



